

Bản án số: 105/2022/HS-ST

Ngày 28-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trịnh Văn Dũng.

2. Ông Đinh Tuấn Anh.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Văn Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến C, sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T và bà Trịnh Thị L; có vợ là Phạm Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/8/2022 và bị tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến ngày 08/10/2022 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V và bà Trần Thị N; có vợ là Phạm Huyền Nh và có 04 con, lớn nhất

sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/8/2022 đến ngày 13/8/2022 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2001; nơi cư trú: Tổ N, thị trấn Q, huyện Kg, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị M, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Chị Đinh Thị T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Chị Bùi Thị Th, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thị V, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Tiến C nảy sinh ý định lợi dụng khoảng thời gian đêm tối, người dân đi ngủ, cửa cổng khóa nhưng cửa nhà không khóa thì đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 00 giờ ngày 31/7/2022, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu nâu, biển số 90H2-27xx mang theo một mũ vải trùm đầu bằng len màu xanh (C gọi đó là mặt nạ), một đôi găng tay bằng vải màu xanh đi đến khu vực tổ N, thị trấn Q, huyện K, quan sát thấy nhà anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2001 đã tắt điện, cổng khóa nhưng cửa chính ở trên tầng 2 mở, C dừng xe tắt máy dựng ở gốc cây cách nhà anh N khoảng 30m, đeo mặt nạ, đi găng tay rồi đi bộ qua nhà anh N trèo lên mái tôn nhà anh Lê Văn K, sinh năm 1996 (là hàng xóm cạnh nhà anh N) sang tầng 2 nhà anh N rồi đi vào phòng ngủ. Quan sát thấy anh N đang nằm ngủ trên nền nhà, bên cạnh người có để 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 3 A315-51-31X0 màu đen và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu bạc ở cạnh gối. C dùng tay phải cầm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải đang mặc, cầm chiếc máy tính lên rồi đem ra để ở ngoài lan can, sau đó quay lại, thấy trên đầu giường có 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A8 màu trắng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu hồng. C cầm chiếc điện thoại cất vào túi quần bên phải và lấy chiếc máy tính bảng giấu vào bên trong áo đang mặc rồi quay ra chỗ lan can cầm chiếc máy tính xách tay, trèo qua mái tôn nhà anh Lê Văn Q, sinh năm 1985 (là hàng xóm cạnh nhà anh N) xuống, đi

ra chỗ để xe, tháo mặt nạ, găng tay ra và điều khiển xe mô tô đi về cửa hàng cất giấu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đỏ biển số 90B2-59xxx mang theo toàn bộ tài sản trộm cắp được đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Đ Mobie” do Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1984 cư trú tại tổ dân phố T, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam làm chủ. Gặp Đ, C đưa chiếc điện thoại Iphone 13 Promax và Samsung Galaxy J7 Prime cùng máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A8 và chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire ra, để lên mặt bàn quầy của cửa hàng và nói “Em vừa trộm được, anh mua cho em”, Đ nói “Ừ” rồi kiểm tra máy tính và điện thoại. Sau khi kiểm tra xong, Đ nói “Chiếc điện thoại Iphone 13 Promax được 10 triệu, con Samsung và máy tính bảng được 2 triệu, còn con máy tính đang hỏng, để anh sửa xong xem mua được bao nhiêu anh bảo sau, tổng 12.000.000 đồng”, C nói “Vâng” và cầm số tiền 12.000.000 đồng Đ đưa rồi đi về nhà. Số tiền trên C đã tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đ mang chiếc máy tính xách tay đến cửa hàng sửa chữa và mua bán máy tính nhà anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983, trú tại đường TVC, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam nhờ anh T sửa giúp. Sau đó Đ liên hệ với anh Tạ Xuân H sinh năm 1977, trú tại thôn B, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội qua Zalo để thuê phá khóa Icloud chiếc điện thoại Iphone 13 Promax bằng cách chỉ dẫn với giá 2.700.000 đồng chuyển qua tài khoản, phá khóa xong Đ lắp sim điện thoại vào và sử dụng. Ngày 01/8/2022, Đ bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime cho khách không quen biết với giá 1.000.000 đồng, chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A8 bán với giá 1.500.000 đồng. Nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn N nên ngày 04/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đến kiểm tra cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Đ Mobie” do Nguyễn Anh Đ làm chủ, thu giữ chiếc điện thoại Iphone 13 Promax để tiến hành xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều xác định cũng với thủ đoạn như trên C còn thực hiện hành vi trộm cắp vào các ngày 28/7; 04, 05/8/20022, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 28/7/2022, C điều khiển xe mô tô biển số 90H2-27xx đi từ cửa hàng mang theo mặt nạ và găng tay đến khu vực thôn Đ, xã V, huyện K mục đích tìm xem nhà nào sơ hở thì sẽ đột nhập vào để trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà chị Phạm Thị M, sinh năm 2000, phát hiện thấy cửa cổng thấp, cửa ra vào tầng 2 không khóa (cửa 01 cánh vẫn mở). C điều khiển xe quay lại, cách nhà chị M khoảng 20m thì dừng lại, dựng xe vào rệ đường, đeo mặt nạ, đi găng tay và đi bộ đến khu vực cổng nhà chị M, rồi trèo cổng lên tầng hai vào phòng ngủ, quan sát thấy không có người và không có tài sản gì trộm cắp được nên C đi xuống tầng một qua lối cầu thang trong nhà, quan sát thấy chị M cùng bố đẻ là ông Phạm

Văn L sinh năm 1972, mẹ đẻ là bà Chu Thị C, sinh năm 1975, em gái là Phạm Thị Q đang ngủ say dưới nền nhà phòng khách, C quan sát thấy ở góc nhà có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu trắng đang sạc để trên ghế, C tiến lại gần và dùng hai tay rút dây sạc ra khỏi ổ cắm rồi cất vào trong túi quần bên phải phía trước, C tiếp tục đi đến vị trí bốn người đang ngủ, thấy có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 dưới gầm ghế, C cầm và cất vào trong túi quần rồi đi lên tầng 2 ra ngoài theo lối vào và đi đến chỗ để xe mô tô, tháo mặt nạ cùng găng tay ra để ở xe rồi điều khiển xe mô tô về cửa hàng cất giấu toàn bộ tài sản đã trộm cắp được ở gầm tét nước trong phòng ngủ rồi đi ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô Honda SH biển số 90B2-59xxx mang theo 03 chiếc điện thoại di động đã trộm cắp được đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Đ Mobie” do Nguyễn Anh Đ làm chủ. Gặp Đ, C nói “*Anh Đ ơi, em có mấy cái máy điện thoại vừa trộm được, anh giữ kín cho em nhé*”. Đ nói “*Đâu máy gì, đưa anh xem*”. C lấy ở trong túi quần ra 03 chiếc điện thoại đưa cho Đ. Đ kiểm tra, thấy cả 03 điện thoại trên đều bị khóa màn hình, chiếc điện thoại Iphone 6s bị vỡ màn hình, Đ hỏi “*Có biết mật khẩu màn hình không*”, C nói “*Đây là hàng nhái, em không biết*”, Đ hiểu hàng nhái là hàng trộm cắp nên Đ nói “*Anh mua con Iphone 11 giá 2.500.000đồng, Iphone 6S bị vỡ màn hình giá 200.000đồng, Oppo A5 giá 1.000.000đồng, tổng là 3.700.000 đồng*”, C nói “*Vâng*”, Đ đưa C số tiền 3.700.000 đồng, C cầm tiền đi về và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 30/7/2022 Đ đã bán chiếc điện thoại Oppo A5 cho người khách không quen biết với giá 1.200.000 đồng, còn chiếc điện thoại Iphone 11 và Iphone 6S, Đ tháo rời ra, lấy linh kiện để thay thế hoặc sửa chữa điện thoại cho khách.

Vụ thứ hai: Khoảng hơn 00 giờ ngày 04/8/2022, C điều khiển xe mô tô biển số 90H2-27xx mang theo mặt nạ và găng tay đi đến khu vực thôn L, xã Đ, huyện K. Khi đến nhà chị Đinh Thị T, sinh năm 2000, Công thấy cửa cổng nhà chị T khóa nhưng cửa phòng ngủ vẫn mở, C dừng xe, tắt máy và dựng xe cách cổng nhà khoảng 20m, đeo mặt nạ, đi găng tay rồi đi bộ về vị trí cổng nhà, trèo qua cổng, đi bộ qua sân rồi đi vào nhà qua lối cửa ra vào mở sẵn. Khi vào trong nhà C thấy chị T đang ngủ say trên giường, ở vị trí cuối giường ngủ có một chiếc bàn máy tính, trên bàn có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu xám và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 3 màu trắng, C tiến đến dùng tay lấy 02 chiếc điện thoại trên cất vào trong túi quần đang mặc sau đó đi ra khỏi nhà theo lối cũ đến vị trí xe máy, tháo mặt nạ, găng tay ra rồi điều khiển xe mang 02 chiếc điện thoại vừa trộm được đi về cửa hàng cất giấu vào khe tét nước trong phòng ngủ. C chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện, thu giữ.

Vụ thứ ba: Khoảng hơn 00 giờ ngày 05/8/2022, C điều khiển xe mô tô biển số 90H2-27xx mang theo mặt nạ, găng tay đi từ cửa hàng đến khu vực thôn L, xã Đ, huyện K, phát hiện nhà chị Bùi Thị Th, sinh năm 2003 khóa cổng nhưng cửa nhà không khóa, C đeo găng tay, đội mặt nạ, trèo qua tường rào vào sân nhà, sau đó đi vào nhà qua lối cửa ra vào đã mở sẵn. Vào trong nhà, C thấy trong phòng ngủ tầng 1, trên giường chị Th đang ngủ say, ở đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu xanh dương, cạnh đầu giường có 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4540S màu bạc để trên ghế nhựa. C tiến đến dùng tay lấy chiếc điện thoại cất vào túi quần đang mặc rồi cầm chiếc máy tính xách tay đi ra ngoài theo lối cũ rồi điều khiển xe mang về cửa hàng cất giấu chiếc điện thoại, mặt nạ, găng tay ở khe téc nước trong phòng ngủ, còn chiếc máy tính xách tay cất ở gầm giường ngủ. C chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Anh Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, số IMEI: 358863665997135.

- Tạm giữ của Nguyễn Tiến C: 01 xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu nâu, biển số 90H2-27xx kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Cao B; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đỏ đen, biển số 90B2-59xxx kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Tiến C.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 3 A315-51-31X0 màu đen, chip Core i3, Ram 4Gb, bộ nhớ 500Gb, màn hình 15,6 inch.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến C, thu giữ:

- Thu trên khe téc nước màu xanh trong phòng ngủ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xám, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu xanh dương, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 3 màu trắng, 01 mũ vải màu xanh kiểu mũ trùm đầu, 01 đôi găng tay bằng vải được bọc ngoài bằng cao su màu xanh;

- Thu ở dưới gầm giường trong phòng ngủ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4540S màu bạc, chip Core i5, Ram 4Gb, bộ nhớ 320Gb, màn hình 15,6 inch.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KLĐGTS ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận:

“- Theo giá thị trường hiện tại:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax màu bạc, số IMEI:358863665997135, đã qua sử dụng có giá trị là: 25.000.000đồng.*

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro màu xám số IMEI: 353843107148104, đã qua sử dụng có giá trị là: 10.500.000đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu xanh dương, số IMEI: 3584475773174406, đã qua sử dụng có giá trị là: 3.500.000đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 3 màu trắng, số IMEI: 358123092144656, đã qua sử dụng có giá trị là: 1.000.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sang sung Galaxy J7 prime màu hồng, năm sản xuất năm 2017, đã qua sử dụng có giá trị là 1.000.000 đồng.

- 01 máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A8, 08 inch T295, sản xuất năm 2019 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị là: 1.500.000 đồng.

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 3 A315-51-31X0 màu đen chip core i3, Ram 4Gb, bộ nhớ 500Gb, màn hình 15,6 inch, S/N: NXGNPSV016723OC2AB7600, đã qua sử dụng có giá trị là: 4.500.000 đồng.

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4540S màu bạc, chip core i5, Ram 4Gb, bộ nhớ 320Gb, màn hình 15,6 inch có giá trị là 4.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 51.500.000đồng”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 46/KLĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận:

“- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 màu trắng đã qua sử dụng (mua năm 2021) có giá là: 7.500.000đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu trắng màn hình bị nứt vỡ (mua năm 2019) có giá là 800.000đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động Oppo A5 màu trắng đã qua sử dụng (mua năm 2018) có giá là 800.000đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 9.100.000đồng”.

Tổng giá trị toàn bộ các tài sản cần định giá là: 60.600.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KLĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận:

“- Theo giá thị trường ngày 07/11/2022:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đỏ, biển số 90B2-59xxx, số máy: KF25E0022897, số khung: RLHKF2505GY022860 đã qua sử dụng (mua năm 2017) có giá là: 60.000.000đồng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM màu nâu, biển số 90H2-27xx, số khung: 6B001228, số máy: 5T201228 đã qua sử dụng có giá trị là: 2.000.000đồng”.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT - VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Anh Đ về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 323; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 mũ vải màu xanh và 01 đôi găng tay; trả lại cho chị Phạm Thị V chiếc xe mô tô biển số 90B2-59xxx kèm theo đăng ký xe và chiếc xe mô tô biển số 90H2-27xx kèm theo đăng ký xe sau khi chị V có trách nhiệm nộp số tiền 31.000.000 đồng là 1/2 giá trị của hai chiếc xe để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tiến C, Nguyễn Anh Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Đ còn xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Phạm Thị V trình bày: Chị là vợ của bị cáo Nguyễn Tiến C, chị và bị cáo C cùng sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô biển số 90B2-59xxx và chiếc xe mô tô biển số 90H2-27xx. Vào quãng thời gian cuối tháng 7 và đầu tháng 8/2022 bị cáo C tự ý lấy hai chiếc xe mô tô này đi nhưng chị không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, nay chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại hai chiếc xe nêu trên cho chị để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Tiến C, Nguyễn Anh Đ tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Do có ý định từ trước, khoảng 00 giờ ngày 31/7/2022 tại nhà anh Nguyễn Văn N ở tổ N, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Nguyễn Tiến C đã lợi dụng khoảng thời gian đêm tối, người dân đi ngủ, cửa cổng nhà anh N khóa nhưng cửa nhà không khóa, C đã đột nhập vào nhà anh N thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản gồm chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 3 màu đen, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu bạc, chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A8 màu trắng và chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu hồng có tổng giá trị 32.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày C mang những tài sản trộm cắp được đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Đ Mobie” do Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1984 cư trú tại tổ dân phố T, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam làm chủ bán cho Đ được tổng số tiền 12.000.000 đồng. Khi mua tài sản do C bán mặc dù không hứa hẹn trước, Đ biết rõ đó là những tài sản do C trộm cắp mà có nhưng do hám lợi nên Đ vẫn mua những tài sản đó với giá rẻ, bán với giá cao bằng các loại hình thức khác nhau như bán trực tiếp hoặc thay thế, sửa chữa các linh kiện cho khách hàng.

Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều xác định cũng với thủ đoạn như trên, Nguyễn Tiến C còn thực hiện hành vi trộm cắp vào các ngày 28/7, 04, 05/8/2022. Nguyễn Anh Đ mua tài sản trộm cắp của C vào ngày 28/7/2022, cụ thể như sau: Khoảng 02 giờ ngày 28/7/2022 C đã trộm cắp của chị Phạm Thị M, sinh năm 2000 ở thôn Đ, xã V, huyện K 03 chiếc điện thoại gồm: Điện thoại Iphone 11, điện thoại Iphone 6s, điện thoại Oppo A5 có tổng giá trị 9.100.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C mang những tài sản trộm cắp được đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Đ Mobie” bán cho Nguyễn Anh Đ được tổng số tiền 3.700.000 đồng. Khi mua tài sản, Đ biết rõ số tài sản trên là do C trộm cắp được mà có. Khoảng 00 giờ ngày 04/8/2022 C tiếp tục trộm cắp được 01 chiếc điện thoại Iphone 11 pro, 01 điện thoại Google Pixel 3 có tổng giá trị 11.500.000 đồng của chị Đinh Thị T, sinh năm 2000, trú tại thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Khoảng 00 giờ ngày 05/8/2022, C đã trộm cắp của chị Bùi Thị Th, sinh năm 2003, trú tại thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam

sung Galaxy A22 và 01 chiếc máy tính xách tay HP Probook 4540S có tổng giá trị 8.000.000 đồng.

Tổng giá trị toàn bộ các tài sản Nguyễn Tiến C trộm cắp là 60.600.000đ (Sáu mươi triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lí hoang mang cho người dân trong việc quản lí tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến C đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Anh Đ đã phạm vào tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 04 lần, mỗi lần đều cấu thành tội phạm; bị cáo Đ 02 lần thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản do C trộm cắp, mỗi lần đều cấu thành tội phạm, vì vậy cả hai bị cáo đều phải chịu 01 tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho những người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên toà đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy cả hai bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, những người bị hại đều có văn bản xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; bị cáo C có ông nội là Bệnh binh và được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng; bị cáo Đ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có bác ruột là Liệt sĩ, vợ bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, vì vậy cả hai bị cáo đều được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm các bị cáo đã thực hiện và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo C 04 lần thực hiện hành vi phạm tội với tính chất nghiêm trọng, vì vậy cần phải cách li ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đ mặc dù 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nhưng các lần phạm tội đều ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó không cần thiết phải cách li ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Văn N đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 3 A315-51-31X0 và nhận bồi thường số tiền 2.000.000 đồng từ bị cáo Đ đối với chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung Galaxy Tab A8 và chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 Prime không thu giữ được; chị Đinh Thị T đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 3; chị Bùi Thị Th đã nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4540S; chị Phạm Thị M đã nhận bồi thường số tiền 6.000.000 đồng từ bị cáo Đ đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 11, 01 điện thoại Iphone 6s, 01 chiếc điện thoại Oppo không thu giữ được. Những người này, sau khi nhận lại được tài sản bị mất và nhận tiền bồi thường từ gia đình bị cáo Đ, nhận bồi thường bằng tình cảm đối với gia đình bị cáo Cg đều không có ý kiến, đề nghị gì khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng bị cáo Đ đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn N và số tiền 6.000.000 đồng Đ đã tự nguyện bồi thường cho chị Phạm Thị M, tại phiên tòa bị cáo Đ không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với chiếc xe mô tô biển số 90B2-59xxx và chiếc xe mô tô biển số 90H2-27xx, theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng thì trị giá hai chiếc xe này là 62.000.000 đồng, hai chiếc xe này đều là tài sản được tạo dựng trong thời kỳ hôn nhân nên là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tiến C với chị Phạm Thị V, khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội thì chị V không biết, do vậy cần trả lại hai chiếc xe mô tô nêu trên và đăng ký xe cho chị V

sau khi chị V thực hiện xong nghĩa vụ nộp số tiền 31.000.000 đồng (1/2 giá trị hai chiếc xe mô tô của bị cáo C) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6.2] Đối với 01 mũ vải màu xanh, 01 đôi găng tay bằng vải là công cụ bị cáo C dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6.3] Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer Aspire 3 A315-51-31X0 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn N; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 pro, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 3 là tài sản hợp pháp của chị Đinh Thị T; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP Probook 4540S là tài sản hợp pháp của chị Bùi Thị Th. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho những chủ sở hữu là phù hợp quy định của pháp luật.

[6.4] Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 prime, chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A8, chiếc điện thoại Oppo A5 bị cáo Nguyễn Anh Đ bán cho người khách không quen biết, còn chiếc điện thoại Iphone 11 và chiếc điện thoại Iphone 6S Đ đã dùng để thay thế, sửa chữa cho các máy điện thoại khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam không có thông tin để tiến hành xác minh, làm rõ nhưng đã ra thông báo về việc truy tìm đối với những vật chứng trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn T, trú tại tổ dân phố T, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam là người nhận sửa chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Acer cho Nguyễn Anh Đ. Tuy nhiên, anh T không biết chiếc máy tính trên là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với anh Tạ Xuân H, trú tại thôn B, xã L, huyện H, thành phố Hà Nội là người được Nguyễn Anh Đ thuê phá khóa Icloud chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 promax. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xác minh, làm rõ. Tuy nhiên, tại thời điểm xác minh xác định Tạ Xuân H không có mặt ở địa phương nên không có căn cứ để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến Công. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh Đông. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2022 đến ngày 08/10/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (Hai) năm, kể từ ngày tuyên án 28/12/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Anh Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mũ vải màu xanh, kiểu mũ trùm đầu và 01 đôi găng tay bằng vải được bọc ngoài bằng cao su màu xanh.

- Trả lại cho chị Phạm Thị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TEAM, màu nâu, BKS: 90H2-27xx; số khung: 6B001228; số máy: 5T201228 kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Cao B và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đỏ đen, BKS: 90B2-59xxx; số khung: 2505GY022860; số máy: KF25B0022897 kèm theo đăng ký xe mang tên Nguyễn Tiến C sau khi chị V thực hiện xong nghĩa vụ nộp 1/2 giá trị của hai chiếc xe là 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Tiến C, Nguyễn Anh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- UBND thị trấn B, H. L;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

